TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 17 - 3 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bẩy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chiểu;

Bà Chu Thị Xuyến.

-Thư ký phiên toà: Bà Bế Thị Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 38/2023/TB-TA ngày 13/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Vương Đình T, sinh năm 1991, tại huyện T1, tỉnh Bắc Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Y, xã G, huyện T1, tỉnh Bắc Ninh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; con ông Vương Đình T2 và bà Lưu Thị L; có vợ là Nguyễn Thị D (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 24/9/2022 đến ngày 27/9/2022 thì bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định cho đến nay, có mặt.

- Những người bị hại

1. Bà Lăng Thị B, sinh năm 1969, có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn.

2. Ông Ma Hải D1, sinh năm 1974, có mặt.

Địa chỉ: Thôn N1, xã Đ1, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn

3. Bà Hoàng Thị Minh H, sinh năm 1976, có mặt.

Địa chỉ: Khu M, thị trấn T4, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn.

4. Bà Hoàng Thị T5, sinh năm 1976, có mặt.

Địa chỉ: Thôn N2, xã Đ2, huyện T6, tỉnh Cao Bằng.

5. Bà Lương Thị S, sinh năm 1977, có mặt.

6. Anh Lương Minh H1, sinh năm 1997, có mặt.

7. Bà Hoàng Thị T7, sinh năm 1970, có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn

8. Bà Hoàng Thị N3, sinh năm 1961, có mặt.

Địa chỉ: Thôn P1, xã Q, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn

9. Bà Sầm Thị T8, sinh năm 1969, có mặt.

Địa chỉ: Thôn N4, xã Đ, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn

10. Ông Sầm Ngọc T9, sinh năm 1958, có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ3, xã Đ, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 08/2017 đến tháng 11/2017, Vương Đình T đã lợi dụng lòng tin của nhiều người để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Vào tháng 8/2017 Bùi Văn B1 và Vương Đình T gặp Vũ Đức C là người huyện K, tỉnh Hải Dương (không rõ năm sinh và địa chỉ cụ thể) ở quán cà phê H2 tại M1 – T10 - Hà Nội. Tại đây C mời B1 và T tham gia đầu tư tài chính sân "Cho trước, nhận sau" trên trang Web m5city, đồng thời giới thiệu cho B1, T biết về quy trình, cách thức tham gia vào trang Web m5city, cụ thể: Người muốn tham gia chơi sân "Cho trước, nhận sau" phải nộp 100.000 đồng tiền PIN để đăng ký mã (link) tham gia và mỗi mã nộp vào 3.000.000 đồng. Sau khi mã của người đăng ký tham gia được kích hoạt thì đợi khớp lệnh của trang Web m5city để chuyển số tiền 3.000.000 đồng đến các tài khoản khác nhau theo hiển thị trên trang Web m5city và sau khoảng 10 ngày sẽ nhận được số tiền 4.500.000 đồng từ các tài khoản khác nhau chuyển đến. C cũng nói với B1, T nếu giới thiệu được thêm nhiều người tham gia thì sẽ được giảm tiền PIN và tiền mỗi mã mà B1, T tham gia sẽ trả nhanh hơn. Đồng thời, C cũng nói rõ cho B1, T biết bản

chất của sân "Cho trước, nhận sau" là lấy tiền của người tham gia sau trả cho người tham gia trước, khi không còn người tham gia nữa thì số tiền của những người tham gia sau sẽ bị mất mà không được trả lại. Sau khi nghe C giới thiệu, B1 và T biết rõ bản chất của sân "Cho trước, nhận sau" trên trang Web m5city là trang không có hoạt động kinh doanh mà là lừa đảo người chơi, sắp dừng hoạt động nhưng B1, T vẫn đăng ký chung một mã với C. Đồng thời, bị cáo và Bùi Văn B1 nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách: Giới thiệu để những người chơi tham gia chỉ cần đầu tư 3.000.000 đồng, sau 10-15 ngày sẽ được nhận số tiền 4.500.000 đồng. Quá trình tham gia đầu tư, sẽ yêu cầu những người tham gia ngoài chuyển tiền vào tài khoản theo thông báo của trang Web còn chuyển thẳng vào tài khoản cá nhân của B1 và T, số tiền này các đối tượng B1 và T sẽ chiếm đoạt.

Sau khi nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản như trên, do đã quen biết Lăng Thị B từ trước, B1 nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho B để lôi kéo B tham gia sân "Cho trước, nhận sau" với cách thức: Chỉ cần đăng ký với B1, T và cung cấp số tài khoản ngân hàng, nộp 150.000 đồng tiền PIN (phí tham gia đầu tư) thì sẽ được cung cấp tài khoản, mật khẩu đăng nhập trên trang Web m5city. Sau khi đăng ký, người chơi sẽ nhận được thông báo trên trang Web hoặc theo yêu cầu của B1 và T chuyển tiền đến các tài khoản của các cá nhân mở tại ngân hàng Vietcombank (nhưng thực chất đều là tài khoản của B1 và T), khi chuyển mỗi mã đầu tư số tiền 3.000.000 đồng sau 15 ngày sẽ nhận được số tiền 4.500.000 đồng gửi về tài khoản ngân hàng của người chơi đã đăng ký. Để tạo lòng tin với B, B1 tự bỏ tiền đăng ký thử cho B một mã, khi nào nhận được tiền gốc và lãi thì trả tiền gốc cho B1 thì chị B đồng ý và cung cấp tài khoản số: 0451000344190 ngân hàng Vietcombank. Sau đó, ngày 08/9/2017, B1 chuyển vào tài khoản của chị B số tiền 4.500.000 đồng. Thấy được tiền như B1 đã tư vấn, chị B tin tưởng giới thiệu với Ma Hải D1 và Hoàng Thị Minh H về việc đầu tư trên và gọi điện thoại mời B1 đến huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn để tư vấn cho mọi người tham gia. Thấy chị B đã tin tưởng và mời đến tư vấn cho mọi người tham gia sân "Cho trước, nhận sau", B1 đã bàn bạc, thống nhất với T cách tư vấn để lôi kéo được nhiều người tham gia. Từ đầu tháng 9/2017 đến tháng 11/2017, B1 và T đến khách sạn M2 ở thôn N5, xã Đ1, huyện T3, tỉnh Lạng Sơn và nhiều địa điểm thuộc huyện T3, tỉnh Lạng Sơn để gặp gỡ, tư vấn và lôi kéo B, D1, H, Hoàng Thị T5, Lương Thị S, Lương Minh H1, Hoàng Thị T7, Hoàng Thị N3, Sầm Thị T8, Sầm Ngọc T9 tham gia. Từ đây, D1 tham gia đầu tư 02 mã với số tiền là 6.000.000 đồng, H đầu tư 01 mã với số tiền 3.000.000 đồng, B đầu tư 02 mã với số tiền là 6.000.000 đồng. Sau khi 03 người này tham gia thì được những người khác tham gia sân "Cho trước, nhận sau" chuyển tiền cho H cả gốc và lãi là 4.500.000 đồng và Ma Hải D1 số tiền là 4.500.000 đồng, còn B1 chuyển cho B số tiền 1.500.000 đồng để họ tin và lôi kéo người tham gia nhiều hơn. Khi thấy H, D1, B nhận được tiền gốc và lãi như B1 và T đã tư vấn thì T5, T7, N3, T8, T9 và Lương Minh H1 đã tin tưởng và tham gia còn D1, B tiếp tục tăng số lượng tiền đầu tư (Ngoài sử dụng tài khoản của mình Lăng Thị B còn sử dụng tài khoản số 0981000410479 của con trai là Nông Huy H3 để chuyển tiền

tham gia sân "Cho trước, nhận sau" trên trang Web m5city). Sau khi tăng số lượng tiền đầu tư thì Ma Hải D1 được Vương Đình T chuyển lại 1.700.000 đồng; Lương Thị S được Vương Đình T chuyển lại 4.500.000 đồng.

Để thực hiện việc đầu tư thì các bị hại đã nhiều lần chuyển tiền theo chỉ dẫn của B1, T vào tài khoản cá nhân của B1, T và thông báo trên trang Web m5city. Tổng số tiền Lăng Thị B tham gia chơi là 47.530.000 đồng (trong đó có 3.730.000 đồng chuyển tiền pin chuyển 2 lần) còn Hoàng Thị Minh H và Ma Hải D1 tham gia góp với B mỗi người 3.000.000 đồng; Ma Hải D1 tự tham gia chơi với số tiền 23.350.000 đồng, Hoàng Thị N3 tham gia đưa cho D1 33.000.000 đồng để chuyển cho T; Lương Thị S tham gia chơi với số tiền 39.500.000 đồng, trong đó những người tham gia cùng Sắm góp thêm với số tiền 50.400.000 đồng gồm: T8 11.600.000 đồng, Hoàng Minh H 600.000 đồng, T7 5.800.000 đồng, T5 5.000.000 đồng, N3 22.000.000 đồng, D1 1.400.000 đồng, Lương Minh H1 1.400.000 đồng, T9 6.000.000 đồng; Lương Minh H1 tham gia chơi với số tiền 18.800.000 đồng. Đến tháng 10/2017, do không nhận được tiền như đã hứa hẹn và không truy cập được trang Web m5city nữa nên các bị hại nhắn tin, gọi điện hỏi thì B1 và T đã bàn bạc với nhau nói dối các bị hại là từ ngày 15/10/2017 trang Web m5city đã đóng và muốn lừa đảo lấy thêm tiền nên đã nói với các bị hại phải nộp phí (tiền PIN) mỗi mã là 100.000 đồng để chuyển sang sân chơi mới là "BSH". Mỗi mã đầu tư phải nộp thêm 2.000.000 đồng, chuyển sang sân mới này các mã đầu tư trước đó sẽ chuyển thành 5.000.000 đồng, sau 15 ngày nhận lại 7.500.000 đồng, nếu không nộp phí để chuyển sang sân chơi mới thì các mã đầu tư trước đó sẽ bị mất. Sau đó đến ngày 05/11/2017, B1 và T tiếp tục đến Tràng Định để lôi kéo các bị hại trên chuyển tham gia sân "BSH". Sau khi nghe B1, T tư vấn, ngày 06/11/2017 các bị hại đã tin tưởng và tiếp tục nộp thêm phí (tiền PIN), tiền đầu tư rồi giao cho Lương Thị S chuyển qua Ngân hàng vào tài khoản của Vương Đình T để chuyển sang sân mới với tổng số tiền là: 52.400.000 đồng.

Xác định được các bị hại B, D1, Sắm và Hoàng đã chuyển tiền đến tài khoản của B1, T tổng số tiền là **132.580.000 đồng**, số tiền này đã bị B1 và T chiếm đoạt, cụ thể:

- Chuyển đến tài khoản 0021000407116 của Vương Đình T mở tại ngân hàng Vietcombank Hà Nội là 126.000.000 đồng (bao gồm cả khoản tiền 52.400.000 đồng chuyển sang sân "BSH")

- Chuyển đến tài khoản 0491000095018 của Bùi Văn B1 mở tại ngân hàng VCB Thăng Long là 6.580.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, B1 và T còn lừa các bị hại đưa tổng **số 20.600.000 đồng** tiền mặt để tham gia chơi nhưng thực chất đã bị B1, T chiếm đoạt, cụ thể: Bùi Văn B1 nhận trực tiếp với Hoàng Thị T5 là 1.600.000 đồng; Vương Đình T nhận của Lương Thị S 9.000.000 đồng, Ma Hải D1 2.800.000 đồng, Hoàng Thị N3 5.200.000 đồng.

Như vậy, lợi dụng hình thức "Cho trước, nhận sau" trên sân "m5city" và "BSH", bị can Vương Đình T và đối tượng Bùi Văn B1 đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt được tổng số tiền của các bị hại ở huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn là **153.180.000 đồng**.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được các bị hại ngoài chuyển tiền theo yêu cầu của B1 và T, còn thực hiện theo hướng dẫn trên trang Web m5city rồi chuyển tiền cho những người khác với tổng số tiền **85.500.000 đồng**, và nhận tiền từ các bị cáo kéo người khác chuyển về trả cho các bị hại được với số tiền là 30.500.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các bị hại đã nhận được từ các bị cáo và theo hệ thống là 38.200.000 đồng. Các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền là 45.300.000 đồng. Tổng số tiền các bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường là 204.300.000 đồng.

Cáo trạng số 06/CT-VKSTĐ ngày 18/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vương Đình T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố. Các bị hại thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng. Các bị hại yêu cầu các bị cáo Vương Đình T và Bùi Văn B1 phải bồi thường là 204.300.000 đồng và tại bản án số 20/2020/HSST ngày 15/5/2020, bị cáo B1 đồng ý và nay đã bồi thường cho các bị hại được là 70.560.000 đồng. Nay còn 133.740.000 đồng. Trước khi mở phiên tòa các bị hại và bị cáo đã thống nhất thỏa thuận ghi nhận xong phần bồi thường, theo đó bị cáo đã bồi thường cho các bị hại hết phần trách nhiệm mà bị cáo Bùi Văn B1 chưa thi hành, cụ thể: Lăng Thị B là 15.440.000 đồng; Ma Hải D1 là 5.390.000 đồng; Hoàng Thị T5 là 3.200.000 đồng; Lương Thị S là 24.870.000 đồng; Lương Minh H1 là 10.290.000 đồng; Hoàng Thị T7 2.800.000 đồng; Hoàng Thị N3 là 30.630.000 đồng; Sầm Thị T8 là 5.680.000 đồng; Sầm Ngọc T9 là 1.700.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, Điều 38, Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vương Đình T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận và công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và các bị hại về việc bồi thường dân sự; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định.

Phần tranh luận: Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến các bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vương Đình T đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất, động cơ, mục đích, phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với lỗi cố ý nhằm chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác một cách bất hợp pháp. Hành vi này cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Để có mức án thỏa đáng, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, ngoài tình tiết định khung bị cáo có tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra, bị cáo đã nộp 100.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định để khắc phục hậu quả, tại phiên tòa các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại phiên tòa bị cáo xuất trình thêm bản sao Bằng Tổ quốc ghi công của chú ruột bị cáo là liệt sỹ mà gia đình bị cáo đang thờ cúng. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật, tuy nhiên sau khi chiếm đoạt được tiền từ các bị hại, Vương Đình T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý án; đến ngày 24/9/2022 Vương Đình T bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm và trật tự xã hội Công an tỉnh Gia Lai bắt truy nã và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định để giải quyết theo quy định. Do đó khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét ấn định mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về điều kiện kinh tế, bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Theo Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 78/GXN-CCTHADS ngày 13/02/2023 thì bị cáo Bùi Văn B1 đã thi hành tổng số tiền là 70.560.000 đồng. Số tiền còn lại chưa thi hành là 133.740.000 đồng. Bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự số tiền 100.000.000 đồng theo biên lai số 0006685 ngày 10/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định. Trước khi mở phiên tòa giữa bị cáo và các bị hại đã thỏa thuận xong phần bồi thường với số tiền 100.000.000 đồng chia theo tỷ lệ các khoản còn lại phải bồi thường cho các bị hại. Do đó cần xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho các bị hại, đồng thời loại trừ trách nhiệm dân sự của bị cáo Bùi Văn B1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Lương Văn T15 tại bản án số 20/2020/HSST ngày 15/5/2020.

[6]. Đối với Lăng Thị B đã chuyển tiền cho Phạm Thị Ngọc Q1, Đào Mạnh Q2 Nguyễn Lan O, Đỗ Đức D2, Nguyễn Thị H4, Nguyễn Bá C1, Đoàn Thị Như Q3, Đỗ Thị M3, Dương Thị H5. Lương Thị S chuyển tiền cho Nguyễn Bá C2, Nguyễn Thị M4, Nguyễn Văn T11. Lương Minh H1 chuyển tiền cho Nguyễn Văn T11. Ma Hải D1 chuyển tiền cho Bùi Thị T12, Nguyễn Thị H5, Lê Anh V, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị Thu H6, Đào Thị L, Nguyễn Văn T13, Ngô Thị Kim L1, Nguyễn Thị Thanh H; những người đã chuyển tiền về tài khoản cho bà Lăng Thị B: Nguyễn Thị Phương H7, Đỗ Thụ M3, Trần Thị T13, Lê Anh Đ3, Phan Văn C3, Vũ Văn T14, Ninh Quốc H7; những người đã chuyển tiền về tài khoản cho ông Ma Hải D1: Nguyễn Thị T14, Phan Thị H8, Ngô Thị N, Vũ Văn T15, Ninh Quốc H7. Qua điều tra xác định những người này đều là những người chơi và cũng là bị hại trên sân chơi này nên không thể thu hồi số tiền mà các bị hại B, D1, Sắm, Hoàng đã chuyển đi và đến và cũng không có căn cứ để xử lý về hình sự trong vụ án này.

[7]. Nguyễn Thị Thanh H là người được Ma Hải D1 chuyển khoản số tiền 1.500.000 đồng, theo lời khai chị H trình bày được tham gia sân chơi này và tự nguyện nộp lại số tiền để phục vụ công tác điều tra, số tiền này đã được xử lý trong vụ án trước đối với bị cáo Bùi Văn B1 nên không xem xét ở vụ án này.

[8]. Đối với Bùi Văn B1 sau khi thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đã bị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù tại bản án số 20/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 nên không xem xét trong vụ án này.

[9]. Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết các vấn đề vụ án.

[10]. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vương Đình T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vương Đình T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2022. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Vương Đình T đã thỏa thuận bồi thường xong cho các bị hại với tổng số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, cụ thể: Bị cáo trả cho Lăng Thị B là 15.440.000 đồng; Ma Hải D1 là 5.390.000 đồng; Hoàng Thị T5 là 3.200.000 đồng; Lương Thị S là 24.870.000 đồng; Lương Minh H1 là 10.290.000 đồng; Hoàng Thị T7 2.800.000 đồng; Hoàng Thị N3 là 30.630.000 đồng; Sầm Thị T8 là 5.680.000 đồng; Sầm Ngọc T9 là 1.700.000 đồng. Số tiền này bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, theo biên lai số 0006685 ngày 10/01/2023. Loại trừ trách nhiệm dân sự của Bùi Văn B1 và Lương Văn T15 tại Bản án số 20/2020/HSST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thị hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy đinh tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vương Đình T và các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ CA huyện);
- Bị hại (theo đ/c);
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bẩy